

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đầu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
I	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa			
1	Phạm vi cung cấp	Đáp ứng yêu cầu của HSMT	X	
		Không đáp ứng yêu cầu của HSMT		X
2	Số lượng, chủng loại cung cấp	Đáp ứng yêu cầu của HSMT	X	
		Không đáp ứng yêu cầu của HSMT		X
3	Địa điểm cung cấp	Đáp ứng yêu cầu của HSMT	X	
		Không đáp ứng yêu cầu của HSMT		X
II	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ			
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Hàng hóa chào thầu có đặc tính và thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng đáp ứng yêu cầu tại chương V - Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.	X	
		Không đáp ứng yêu cầu trên		X
2	Tính hợp lệ của hàng hóa	- Có đầy đủ tài liệu chứng minh Hàng hoá chào thầu phù hợp tiêu chuẩn chất lượng theo yêu cầu E-CDNT 10.8 tại chương II và Chương V của E-HSMT.	X	
		Không đáp ứng yêu cầu trên		X
III	Tiến độ cung cấp hàng hóa			
1	Thời gian giao hàng	- Nhà thầu cam kết: Cung cấp thành nhiều lần giao hàng, thời gian cung cấp theo yêu	X	

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
		cầu của chủ đầu tư (có thể theo tuần, tháng hoặc quý) và trong vòng 01 ngày kể từ khi có yêu cầu của Chủ đầu tư (bằng email, fax hoặc điện thoại).		
		Không đáp ứng yêu cầu trên		X
IV	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá			
1	Kế hoạch bảo hành, bảo trì	Thời gian bảo hành hàng hoá theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng tối thiểu không thấp hơn 12 tháng. Cung cấp đổi trả hàng lỗi, hàng kém chất lượng ngay khi có yêu cầu của chủ đầu tư trong vòng 12 giờ.	X	
		Không đáp ứng yêu cầu trên		X
V	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó			
1	Cam kết	Nhà thầu có cam kết: - Không có ≥ 02 hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu không bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào liên quan đến gói thầu này	X	
		Không đáp ứng yêu cầu trên		X
VI	Kết luận đánh giá			
1	Đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật	Đạt tất cả các yêu cầu nội dung đánh nêu trên	Đạt	
2	Không đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật	Không đạt yêu cầu một trong các nội dung đánh giá nêu trên		Không đạt

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.